TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/DS-ST
Ngày: 05/9/2017
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (sức khỏe)"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thanh Nhanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Lâm**.

2. Ông **Nguyễn Văn Châu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Yến –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Bà **Triệu Thị Mộng Lý** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (sức khỏe), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2017/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2017/QĐST-DS, ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Đ**, (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn*: Chị **Lê Thị T**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

3. *Người làm chứng*:

- Chị **Phạm Thị H**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Anh **Nguyễn Văn V**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện N, tỉnh Hậu Giang.

- Ông **Trần Văn B**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà **Nguyễn Thị G**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông **Nguyễn Văn S**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà **Trần Thị A**, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Nhà bà Nguyễn Thị Đ với chị Lê Thị T ở gần nhau, hai bên có sự hiểu nhầm từ trước, nên xảy ra mâu thuẫn. Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 15/10/2015, chị T dùng nhiều lời thô tục chửi bà Đ, nên hai bên cãi nhau thì bất ngờ chị T chạy qua nhà bà Đ, dùng tay đánh nhiều cái vào mặt bà Đ, đẩy bà té xuống lộ đal và ngồi lên bụng đánh vào vai, tay của bà. Lúc đó có anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn V đến can ngăn.

Bà Đ có trình báo Công an xã H xử lý sự việc, Công an tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Đến ngày 17/10/2015, bà Đ đi Bệnh viện Đa khoa L, thành phố Cần Thơ để khám bệnh.

Bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị T bồi thường thiệt hại về sức khỏe, gồm:

- Tiền chụp hình MRI: 1.230.000 đồng;

- Tiền xét nghiệm: 345.000 đồng;

- Tiền khám bệnh dịch vụ: 150.000 đồng;

- Tiền xe đi khám bệnh và tái khám 02 lần: 650.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng điều trị bệnh 03 tháng: 4.500.000 đồng;

Tổng cộng các khoản là: 6.875.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lê Thị T trình bày:

Do bà Đ nói chị T ăn ở với người khác để kiếm tiền, đã làm mất danh dự, nhân phẩm của chị. Chị hỏi bà Đ có nói như vậy không thì bà cho rằng là chỉ nói chơi. Vào ngày 15/10/2015, bà Đ đến đứng trước nhà của chị T nói móc và chửi chị T cùng gia đình chồng chị T, chị hỏi bà Đ chửi ai rồi chị bỏ đi thì bà Đ tiếp tục

chửi tục chị T, chị tức giận mới quay lại dùng tay tát vào miệng bà Đ một cái, bà Đ mới chụp cổ áo chị T, cả hai người cùng té xuống, bà Đ xé nát áo và dùng chân đạp vào bụng của chị T khoảng 03 – 04 cái, sau đó được mọi người can ngăn. Chị T không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Đ vì bà Đ có lỗi trước, chứ không phải chị T cố ý đánh bà Đ.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

+ Về giải quyết vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ không có cơ sở chấp nhận, vì không có chứng cứ chứng minh bà Đ bị chị T đánh gây thiệt hại về sức khỏe, các hóa đơn và chứng từ bà Đ cung cấp không hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Lê Thị T và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt. Việc vắng mặt này không gây khó khăn, ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Đ cho rằng chị T dùng tay tát vào mặt của bà nhiều cái và ngồi lên bụng đánh vào tay, vai của bà, bà cung cấp cho Tòa án hóa đơn, chứng từ chứng minh là bà điều trị thương tích gồm:

** Các hóa đơn, chứng từ thể hiện số tiền thanh toán gồm:*

- *Đứng tên Trung tâm Y tế thị xã Y, họ tên người nộp tiền: Nguyễn Thị Đ*: "Biên lai thu tiền phí, lệ phí", đề ngày 27/10/2015; số tiền: 11.000 đồng; ký tên người thu tiền: KTTH Nguyễn Văn C, (Bản chính); "Biên lai thu tiền phí, lệ phí", đề ngày 06/11/2015; số tiền: 11.000 đồng; ký tên người thu tiền: KTTH Nguyễn Văn C, (Bản chính);

- *Đứng tên Bệnh viện L; họ tên KH, bệnh nhân, người bệnh: Nguyễn Thị Đ*:

+ "Phiếu bán hàng" đề ngày 18/10/2015, đứng tên Nhà thuốc BV L, tiền thanh toán: 233.500; không có chữ ký người thu tiền, (01 bản photo, 01 bản in nhìn không rõ chữ);

+ "Biên nhận thu tiền"; số tiền: 1.725.000 VNĐ, lý do thu: Thu thêm; người lập phiếu: Hà Thị Y, nhưng không có chữ ký, (01 bản in, 01 bản photo);

+ "Bảng kê chi phí khám, chữa bệnh cấp cứu"; vào viện: 13 giờ 09 ngày 18/10/2015, ra viện: 14 giờ 19 ngày 18/10/2015; chẩn đoán khi ra viện: Hội chứng

nhức đầu khác; tổng chi phí điều trị: 1.725.000 đồng; người lập bảng kê: Hà Thị Y, không ký tên; không ghi ngày tháng năm lập bảng kê; (02 bản photo);

- *Đứng tên Công ty CP Dược E, Khu vực K, phường H, TX*:

+ "Hóa đơn bán lẻ"; họ và tên: Bán theo toa; đề ngày 06/11/2015; tiền phải thu: 117.401; không ghi họ tên, không có chữ ký của người mua, người bán, (03 bản photo);

+ "Hóa đơn bán lẻ"; họ và tên: Bán theo toa; đề ngày 01/11/2015; tiền phải thu: 213.886; không ghi họ tên, không có chữ ký của người mua, người bán, (02 bản photo);

Các hóa đơn, chứng từ đều không hợp lệ, vì không có chữ ký người thu tiền, có bản photo, không ghi thời gian thu tiền, có hóa đơn thì không ghi họ tên người nộp và người thu tiền. Đối với 02 biên lai thu tiền của Trung tâm Y tế thị xã Y tổng cộng là 22.000 đồng thì không ghi nhận nguyên nhân, lý do thu tiền.

** Ngoài ra, bà Đ còn nộp các hóa đơn, chứng từ sau, đều không thể hiện số tiền thanh toán:*

- *Đứng tên Trung tâm Y tế TX Y, họ tên bệnh nhân: Nguyễn Thị Đ:* "Đơn thuốc", đề ngày 27/10/2015, không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính, 01 bản photo); "Đơn thuốc" đề ngày 06/11/2015, không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính, 02 bản photo);

- *Đứng tên Bệnh viện L; họ tên KH, bệnh nhân, người bệnh: Nguyễn Thị Đ:*

+ "Kết quả CT 16 lát cắt (MSCT 16)" đề ngày 18/10/2015; kết luận: Hiện chưa ghi nhận tổn thương nhu mô não trên và dưới lều, không thấy khối choán chỗ hay tụ máu nội sọ, vẹo vách ngăn mũi, các xoang cạnh mũi sáng bình thường; Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh, ký tên: Tô Văn K; không không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính, 01 bản photo);

+ "Toa thuốc" đề ngày 18/10/2015, chẩn đoán: Đau đầu, rối loạn tiêu hóa, không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính, 01 bản photo);

+ "Phiếu kết quả xét nghiệm" đề ngày 18/10/2015; chẩn đoán: Đau đầu, theo dõi lỵ; tên xét nghiệm: Sinh hóa; không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính);

+ "Phiếu kết quả xét nghiệm" đề ngày 18/10/2015; chẩn đoán: Đau đầu, theo dõi lỵ; tên xét nghiệm: Huyết học; không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính);

+ "Phiếu chỉ định" đề ngày 18/10/2015; chẩn đoán: Đau đầu, theo dõi lỵ; XN huyết học; không thể hiện số tiền thanh toán, (01 bản chính).

Anh Nguyễn Văn V trình bày là anh thấy chị T đánh bà Đ trước, trúng vào đâu thì anh không biết, đồng thời chị T cũng thừa nhận là có dùng tay tát vào mặt bà Đ 01 cái, nên việc bà Đ cho rằng chị T đánh bà là có cơ sở. Tòa án không lấy lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Văn S được do ông đi làm thuê và ông

Nguyễn Văn U thì vắng mặt địa phương. Những người làm chứng gồm chị Phạm Thị H, ông Trần Văn B, bà Nguyễn Thị G đều không thấy chị T đánh bà Đ; Các hóa đơn, chứng từ mà bà Đ cung cấp cho Tòa án đều không thể hiện bà bị thương tích do bị đánh, không thể hiện số tiền mà bà Đ phải chi để điều trị vết thương; Các đương sự đều trình bày là sự việc xảy ra vào ngày 15/10/2015, tuy nhiên đến ngày 25/10/2015 bà Đ mới có đơn yêu cầu Tổ hòa giải và Ban nhân dân ấp P, xã H giải quyết; đến ngày 20/5/2016 thì bà Đ làm đơn yêu cầu Công an xã H xem xét giải quyết. Theo bà Đ trình bày thì nhà của bà – nơi xảy ra sự việc cách trụ sở Công an xã H khoảng 700m, tuy bà bị nhức đầu, nhưng bà vẫn còn đi đứng và nhận thức được nhưng bà lại không báo cho Công an xã đến ngay hiện trường lập biên bản để giải quyết. Bà Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc chị T đánh bà gây thương tích, gây thiệt hại về sức khỏe theo quy định tại khoản 1 Điều 604 Bộ luật Dân sự năm 2005. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Đ buộc chị T bồi thường thiệt hại với số tiền tổng cộng 6.875.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) là không có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tuy yêu cầu khởi kiện của bà Đ không được chấp nhận, nhưng bà Đ được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 604, khoản 1 Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ, về việc yêu cầu bị đơn chị Lê Thị T bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (sức khỏe) với số tiền tổng cộng là: 6.875.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), bao gồm các khoản:

- Tiền chụp hình MRI: 1.230.000 đồng (Một triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng);

- Tiền xét nghiệm: 345.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng);

- Tiền khám bệnh dịch vụ: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng);

- Tiền xe đi khám bệnh và tái khám 02 lần: 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng);

- Tiền bồi dưỡng điều trị bệnh 03 tháng: 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án; Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thanh Nhanh